

Số 1756/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 11 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề xuất chủ trương đầu tư dự án xây dựng sửa chữa, cải tạo và xây dựng mới nhà đa năng Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tỉnh Bắc Ninh.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi một số điều của Luật đầu tư công công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Xét Báo cáo thẩm định số 578/KH-KGVX ngày 28/9/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề xuất chủ trương đầu tư dự án xây dựng sửa chữa, cải tạo và xây dựng mới nhà đa năng Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tỉnh Bắc Ninh, với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa, cải tạo và xây dựng mới nhà đa năng Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tỉnh Bắc Ninh.

2. Dự án nhóm C.

3. Địa điểm xây dựng: Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tỉnh Bắc Ninh.

4. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Ninh.

5. Nội dung, quy mô đầu tư: Sửa chữa, cải tạo và xây dựng mới nhà đa năng Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tỉnh Bắc Ninh.

a. Cải tạo nhà lớp học 3 tầng: Quét lại vôi ve những nơi bong chóc, hư hỏng; sơn lại toàn bộ cửa đi cửa sổ; thay mới thiết bị vệ sinh bị hỏng, đường ống cấp nước bị hỏng, chống thấm, ốp lát lại khu vệ sinh; thay thế mái tôn chống nóng những chỗ hư hỏng, chống thấm sê nô.

b. Xây mới nhà đa năng: Mặt bằng nhà hình chữ nhật dài 30 m rộng 22,2 m, chiều cao thông thủy của hội trường là 8,0 m.

- Phòng hội trường đa năng diện tích 351 m²; sân khấu diện tích 68 m²; các phòng phụ trợ, khu vệ sinh; hai bên sảnh hiên có cầu thang rộng 1,5 m lên trên khu cốt +4.500 lên phòng thư viện và phòng truyền thống có khu vệ sinh riêng; hệ thống điện, cấp thoát nước cho công trình.

- Cửa đi, cửa sổ, vách kính loại cửa nhôm định hình, kính dán an toàn; hoa sắt cửa sổ sắt vuông (12x12) mm, sơn 2 lớp sơn chống rỉ, một lớp sơn màu trắng ngà.

- Nền lát gạch Granite kích thước (600 x 600) mm; bậc tam cấp lát đá granit tự nhiên; cột sảnh ốp đá granit tự nhiên; tường ngoài nhà ốp gạch trang trí; tường khu vệ sinh ốp gạch Ceramic (600x300) mm.

- Trát tường vữa XM-C mác 50; trát trần, má cửa, gờ chỉ trát vữa MX-C mác 75 dày 1,5 cm; tường trong, ngoài nhà lăn sơn; lắp trần nhôm tiêu âm.

c. Xây mới nhà lớp học 2 tầng (kết nối với nhà hiệu bộ và nhà lớp học 3 tầng bằng hệ thống hành lang cầu liên hệ khép kín với các khu chức năng): gồm 4 phòng học, 02 khu vệ sinh; diện tích 01 phòng học 64 m²; khu vệ sinh diện tích 17,5 m²; hệ thống điện, cấp thoát nước cho công trình. Trát tường vữa XM-C mác 50; trát trần, má cửa, gờ chỉ trát vữa MX-C mác 75 dày 1,5 cm; tường trong, ngoài nhà lăn sơn; nền lát gạch granit (600x600) mm; khu vệ sinh lát gạch chống trơn (300x300) mm; cửa đi cửa sổ dùng cửa nhôm kính, nhôm hệ, kính dán an toàn; hoa sắt cửa sổ sắt vuông (12x12) mm.

- Chống thấm sê nô mái bằng lớp chống thấm chuyên dụng kết hợp lớp vữa xi măng mác 75; chống nóng bằng mái tôn trên tường thu hồi và xà gồ thép.

d. San nền, sân vườn

- San nền theo cao độ hiện trạng bằng cát đen đầm chặt K_d≥90;

- Mặt sân làm mới lát gạch terrazo trên lớp bê tông xi măng mác 200 dày 15 cm dưới lót nilong trên nền cát đen đầm chặt K_d≥95;

e. Thiết bị: Thiết bị PCCC, hệ thống mạng, thông tin liên lạc, camera quan sát.

6. Tổng mức đầu tư: 14.974.071.000 đồng (Mười bốn tỷ, chín trăm bảy mươi tư triệu, không trăm bảy mươi một nghìn đồng).

7. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh - nguồn vốn XDCB tập trung trong giai đoạn 2016 - 2020 và các nguồn vốn khác (nếu có). Tiến độ và phân kỳ đầu tư thực hiện giai đoạn 2018 - 2019:

- Quý IV năm 2018 (chuẩn bị đầu tư) : 300 triệu đồng;

- Năm 2019 : 12.000 triệu đồng;

- Sau khi phê duyệt quyết toán : Số còn lại.

8. Thời gian thực hiện: 2018 - 2019.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo; Kho bạc nhà nước tỉnh; Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tỉnh Bắc Ninh và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./

Nơi nhận :

- Như Điều 2
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Lưu: HCTC, CN.XDCB, CVP.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiên Nhung